**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC**

**QUẢN TÀI VIÊN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH LẠNG SƠN (05 TTHC)**

*(Kèm theo Quyết định số: 159 /QĐ-UBND ngày 27 /01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

| **Số TT** | **Mã hồ sơ TTHC** | **Tên TTHC** | **Thời hạn giải quyết** | | **Địa điểm thực hiện** | **Cách thức**  **thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Căn cứ pháp lý[[1]](#footnote-1)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Theo quy định** | **Sau cắt giảm** |
| 01 | 2.001130 | Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên | 10 ngày |  | **- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.  **- Cơ quan thực hiện:** Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>. | ***Phí:*** *800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026)*  ***Lệ phí:*** *100.000 đồng/hồ sơ* | - Luật Phá sản năm 2014.  - Nghị định số 22/2015/ NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.  - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp.  - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.  - *Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.* |
| 02 | 1.002681 | Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán | 10 ngày |  | **- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.  **- Cơ quan thực hiện:** Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>. | ***Phí:*** *800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026).*  ***Lệ phí:*** *100.000 đồng/hồ sơ.* | - Luật Phá sản năm 2014.  - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.  - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ.  - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.  - *Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.* |
| 03 | 2.001117 | Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên | 10 ngày |  | **- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.  **- Cơ quan thực hiện:** Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>. | ***Phí:*** *800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026).*  ***Lệ phí:*** *100.000 đồng/hồ sơ* | - Luật Phá sản năm 2014.  - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.  - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ.  - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.  - *Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.* |
| 04 | 1.002626 | Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân | 07 ngày làm việc |  | **- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.  **- Cơ quan thực hiện:** Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>. | **Phí:** *500.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 250.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026)* | - Luật Phá sản năm 2014.  - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.  - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ.  - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.  - *Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.* |
| 05 | 1.001842 | Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản | 07 ngày làm việc | 04 ngày  làm việc  *(theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)* | **- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.  **- Cơ quan thực hiện:** Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>. | **Phí:** *500.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 250.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).* | - Luật Phá sản năm 2014.  - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.  - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ.  - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.  - *Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.* |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

1. Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung. Nội dung chi tiết các TTHC kèm theo Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 162/QĐ-BTP ngày 16/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. [↑](#footnote-ref-1)